

Trạm Viện Lúa ĐBSCL (Từ ngày 18/04/2022 đến ngày 28/04/2022)

Thời gian	18-Apr	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28/04/	Tổng cộng
Rầy nâu	1	3	1	1	4	7	5	4	3	1	1	31
Rầy lưng trắng	10	2	1	0	1	2	1	2	2	4	4	29
Rầy xanh đuôi đen	21	11	2	3	3	2	11	11	7	34	2	107
Rầy zigzag	40	107	19	26	20	33	164	59	11	129	4	612
Bướm sâu cuốn lá	11	6	10	6	6	11	10	1	0	3	7	71
Bướm sâu đục thân	21	28	21	30	45	74	66	25	12	21	14	357
Sâu năn	11	8	1	2	4	1	0	0	0	1	0	28
Bướm sâu keo mùa thu	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	1
Bọ xít	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1
Bọ xít mù xanh	13	17	4	2	24	6	7	9	1	4	0	87
Kiến ba khoang	12	6	3	12	10	17	17	4	3	1	7	92
Bọ rùa	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1	3
Bọ cánh cứng ba khoang	12	19	3	0	4	5	6	4	1	2	2	58
Bướm Creatonotos gangis	1	0	0	0	0	1	1	0	1	0	0	4
Bọ hung	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1
Bọ cánh cứng Berosus sp.	161	91	33	67	36	53	34	33	45	64	17	634
Chuồn chuồn	0	0	1	0	0	0	3	0	1	1	0	6
Cào cào	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	1
Bướm đêm Parapoynx stagnalis	0	0	0	2	0	4	2	0	1	0	1	10
Muồm muỗi	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	1
Bọ xít đen	0	1	0	0	1	4	0	0	0	0	0	6
Dế	0	1	1	2	0	4	4	0	0	5	2	19
Bọ dừa	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2
Ong ký sinh	0	1	0	0	0	3	2	1	1	0	0	8
Rầy Aster leaf hopper	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1
Bọ nước Eretes sp.	0	3	0	0	0	1	0	0	0	0	0	4
Bướm đêm Theretra latreillii	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1
Bướm đêm Polyphagozerra coffeae	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1
Bướm sâu tơ	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1
Bọ cánh cứng Chlaenius festivus	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	1
Muỗi nước xanh	0	0	0	0	2	2	1	4	1	2	2	14

Bướm đêm <i>Utetheisa pulchella</i>	12	33	28	42	19	28	18	6	2	4	2	194
Bướm đêm <i>Agrius convolvuli</i>	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1
Bọ cánh cứng <i>Agelastica alni</i>	2	2	2	3	2	4	3	1	1	0	1	21
Bướm đêm <i>Spoladea recurvalis</i>	2	2	1	1	0	0	3	2	1	1	1	14
Ruồi hạc	58	78	35	20	18	10	19	25	18	27	29	337
Bọ đuôi kìm	1	0	0	0	2	1	0	0	0	2	0	6
Bọ nước <i>Hydrophilus triangularis</i>	100	56	20	32	107	151	154	81	42	90	70	903
Bướm sâu keo mùa thu 2	1	1	0	0	2	0	1	1	0	0	0	6
Bướm đêm <i>Herpetogramma licarsisalis</i>	0	1	0	0	0	0	1	1	1	0	0	4
Muỗi nước xám	10	8	53	51	99	105	147	171	10	23	19	696